

Bản án số: 65/2017/HSST

Ngày: 25-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Quang Nguyên.

Bà: Vũ Thị Liên.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thơ - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà:

Bà: Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Động, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1- Bị cáo: Lê Văn V, sinh năm 1990; Sinh trú quán: Thôn D xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 4/10; Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1961; con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2017, sau chuyển tạm giam từ ngày 29/9/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kim Động. Có mặt.

2- Bị cáo: Nguyễn Tú A - Sinh năm 1995; Sinh trú quán: Thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1963; con bà: Đoàn Thị Q, sinh năm 1963; Vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1995; Tại phiên tòa bị cáo khai có 01 con sinh tháng 11 năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

3- Người bị hại: Anh Trần Kế C - Sinh năm 1987; Trú tại: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

4- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Hoàng T - Sinh năm 1986. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân K - Sinh năm 1988. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1983. Có mặt.

Đều trú tại: Thôn D - xã N - huyện K - tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/7/2017 tại cửa hàng vật liệu xây dựng Hùng Cường của anh Trần Kế C, ở thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Lê Văn V và Nguyễn Tú A đã trộm cắp các tài sản gồm: 01 bình ắc quy ô tô, 01 máy ốn áp Ruler,

model RU- 5000R, 01 nâng ben ô tô tải và 100.000 đồng. Tổng trị giá là 2.500.000 đồng. Quá trình thực hiện hành vi trên trong lúc Tú A không biết, V đã trộm cắp các tài sản gồm: 01 củ đề ô tô, 01 nâng ben ô tô tải, 01 vam chia dầu máy xúc. Tổng trị giá là 2.400.000 đồng, ném ra bãi đất trống bên cạnh cửa hàng, sau đó mình V mang cất giấu để tiêu thụ riêng, không cho Tú A biết. Trước đó khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/6/2017 V và Nguyễn Xuân K, sinh năm 1988 ở cùng thôn đến cửa hàng Hùng Cường trộm cắp các tài sản gồm: 01 bình ắc quy ô tô, 01 chiếc khoan. Tổng trị giá là 700.000 đồng. Tiếp đó vào khoảng 22 giờ ngày 01/8/2017 V đi đến cửa hàng Hùng Cường trộm cắp 01 củ đề ô tô, trị giá 600.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 31 ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động xác định: 01 chiếc vam chia dầu máy xúc; 02 chiếc bơm nâng ben ô tô tải, 01 chiếc củ đề ô tô, 01 chiếc bình ắc quy và 01 máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R có tổng giá trị là 4.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 33 ngày 23/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động xác định: 01 chiếc bình ắc quy ô tô và 01 chiếc khoan có tổng giá trị là 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 34 ngày 23/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động xác định: 01 chiếc củ đề ô tô có tổng giá trị là 600.000 đồng.

Sau khi bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản, Lê Văn V đã bỏ trốn. Ngày 19/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã ra quyết định truy nã đối với V, đến ngày 27/9/2017 V đã đầu thú tại Công an quận T, thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra, các bị can Lê Văn V và Nguyễn Tú A đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Các lời khai nhận tội của các bị can phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Xuân K đã cùng trộm cắp với V đêm ngày 30/6/2017, tài sản trộm cắp là 01 bình ắc quy ô tô có giá trị là 400.000 đồng, bản thân K chưa có án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của K chưa phạm tội trộm cắp tài sản. Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với K.

Đối với Nguyễn Hoàng T có hành vi tiêu thụ tài sản do V và Tú A trộm cắp mà có là chiếc máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R trị giá là 1.700.000 đồng. Hành vi nêu trên của T có dấu hiệu của tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên xét thấy T có thái độ thành khẩn khai báo và tự nguyện giao nộp lại tài sản cho Cơ quan điều tra để làm rõ và hoàn trả người bị hại theo pháp luật, xét về giá trị tài sản tiêu thụ không lớn, bản thân T chưa có án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên xét thấy chưa cần thiết phải truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T. Do vậy, Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thị H hai lần mua bình ắc quy của V, K nhưng đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bụi tre trên thửa đất giáp đê thuộc thôn Duyên Yên gồm: 02 chiếc bơm nâng ben ô tô tải, 01 vam chia dầu máy xúc, 01 củ đề ô tô. Cùng ngày T đã tự giao nộp 01 máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R và 01 chiếc khoan màu đỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động xác định

đó là tài sản của anh C đã bị trộm cắp, nên ngày 26/10/2017 đã trả lại các tài sản trên cho anh C.

V đã chỉ dẫn để Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm tại vị trí cất giấu 01 củ đề ô tô mà V trộm cắp đêm ngày 01/8/2017 để ở khu vực bờ sông gần đền trần thuộc thôn Duyên Yên, nhưng không tìm thấy. Đối với 02 chiếc bình ắc quy ô tô mà chị H đã mua của V cùng đồng phạm, do chị H đã bán lại cho người thu mua phế liệu khác không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ. Chiếc kim, đèn pin, bao tải, điện thoại và sim mà V và Tú A sử dụng để phạm tội, các đối tượng đều đã làm mất nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh C xác định toàn bộ các tài sản bị trộm cắp tại cửa hàng và trên xe ô tô vào các ngày nêu trên đều thuộc sở hữu của anh. Anh đề nghị xử lý theo đúng quy định của pháp luật và buộc các đối tượng phải bồi thường các tài sản còn chưa thu hồi được gồm: 02 bình ắc quy ô tô, 01 củ đề ô tô và 100.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo Lê Văn V thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự gì. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Về trách nhiệm dân sự bị cáo nhất trí tự nguyện bồi thường cho anh Trần Kế C giá trị 02 bình ắc quy của ô tô trị giá là 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng, bị cáo tự nguyện không yêu cầu Tú A và T phải liên đới bồi thường cùng bị cáo. Về tiền truy thu bị cáo nhất trí tự nguyện nộp 350.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm hình sự bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng.

* Bị cáo Nguyễn Tú A thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự gì. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội sau xuất ngũ về địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo và gia đình chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định do địa phương đề ra. Hoàn cảnh gia đình cũng như hoàn cảnh kinh tế của bị cáo hiện đang gặp rất nhiều khó khăn, vợ bị cáo mới sinh con. Bị cáo có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương. Về trách nhiệm dân sự bị cáo nhất trí sự tự nguyện của bị cáo V bồi thường cho anh Trần Kế C giá trị 02 bình ắc quy của ô tô trị giá là 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng. Trong đó có khoản tiền mà bị cáo và V đã cùng trộm cắp là chiếc bình ắc quy trị giá 400.000 đồng và số tiền 100.000 đồng. Về tiền truy thu bị cáo nhất trí tự nguyện nộp 400.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm hình sự bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân K xác định đêm ngày 30/6/2017, tài sản trộm cắp là 01 bình ắc quy ô tô có giá trị là 400.000 đồng và anh đã bị Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính. Anh nhất trí với sự tự nguyện của bị cáo V bồi thường cho người bị hại là anh C số tiền 1.500.000 đồng trong

đó có khoản tiền mà anh và bị cáo đã cùng trộm cắp là chiếc bình ắc quy trị giá 400.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng T xác định có hành vi tiêu thụ tài sản do V và Tú A trộm cắp mà có là chiếc máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R trị giá là 1.700.000 đồng, Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H xác định hai lần mua bình ắc quy của V, K nhưng đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, Tại phiên tòa chị không có đề nghị gì?

Cáo trạng số: 63/QĐ - VKS - HS ngày 17/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu, thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo đều có sức khoẻ nhưng lười lao động, không chịu kiếm tiền bằng con đường chân chính mà lao vào con đường phạm tội để có tiền thoả mãn những thú vui tầm thường của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A về tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, b, h khoản 1 Điều 46; Điều 20 và Điều 53 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A. (Áp dụng thêm khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tú A). Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo:

Lê Văn V và Nguyễn Tú A phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt các bị cáo:

Lê Văn V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/9/2017.

Nguyễn Tú A từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm đến 02 (hai) năm, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về UBND xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

*** Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, 360, 468 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn V tự nguyện bồi thường cho anh Trần Kế C 02 bình ắc quy của ô tô trị giá là 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng.

***Tiền truy thu:**

- Truy thu của bị cáo Lê Văn V số tiền 350.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. (Mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003900 ngày 25/12/2017).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Tú A số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. (Bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003899 ngày 14/12/2017).

* **Vật chứng:** Không đặt ra xem xét.

* **Hình phạt bổ sung:** Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/7/2017 tại cửa hàng vật liệu xây dựng Hùng Cường của anh Trần Kế C, ở thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Lê Văn V và Nguyễn Tú A đã trộm cắp các tài sản gồm: 01 bình ắc quy ô tô, 01 máy ôn áp Ruler, model RU- 5000R, 01 nâng ben ô tô tải và 100.000 đồng. Tổng trị giá là 2.500.000 đồng. Quá trình thực hiện hành vi trên trong lúc Tú A không biết, V đã trộm cắp các tài sản gồm: 01 củ đề ô tô, 01 nâng ben ô tô tải, 01 vạm chia dầu máy xúc. Tổng trị giá là 2.400.000 đồng, ném ra bãi đất trống bên cạnh cửa hàng, sau đó mình V mang cất giấu để tiêu thụ riêng, không cho Tú A biết. Trước đó khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/6/2017 V và Nguyễn Xuân K, sinh năm 1988 ở cùng thôn đến cửa hàng Hùng Cường trộm cắp các tài sản gồm: 01 bình ắc quy ô tô, 01 chiếc khoan. Tổng trị giá là 700.000 đồng. Tiếp đó vào khoảng 22 giờ ngày 01/8/2017 V đi đến cửa hàng Hùng Cường trộm cắp 01 củ đề ô tô, trị giá 600.000 đồng của gia đình anh Trần Kế C. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia, do vậy khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần nhắc đến vị trí, vai trò, đặc điểm nhân thân, hoàn cảnh gia đình, mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để ra một hình phạt tương xứng phù hợp pháp luật và có tính răn đe giáo dục đối với từng bị cáo và có tính phòng ngừa, giáo dục chung.

Các bị cáo sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và trước khi mở phiên tòa các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và nộp các khoản tiền bồi thường và truy thu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng cùng quy định tại điểm b,p,h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Văn V: Trong vụ án bị cáo là kẻ cầm đầu, tham gia thực hiện tội phạm với vai trò là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo Nguyễn Tú A cùng tham gia thực hiện tội phạm, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi cạy cửa cuốn của gia đình anh C, sau đó cùng Tú A vào lục soát trộm cắp tài sản mang đi cất giấu và bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh, táo tợn, coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đặc điểm nhân thân, hoàn cảnh gia đình, vai trò, vị trí của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Tú A: Trong vụ án bị cáo giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực, khi bị cáo V khởi xướng, rủ rê trộm cắp tài sản tại cửa hàng của gia đình anh C để lấy tiền tiêu sài bị cáo đồng tình ủng hộ ngay, mặc dù bị cáo không trực tiếp cạy cửa cuốn của gia đình anh C nhưng bị cáo rất tích cực giúp sức cho bị cáo V cùng thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo cùng V mang đi tiêu thụ và tiêu sài cá nhân hết. Việc phạm tội của bị cáo là nhất thời do bị rủ rê, lôi kéo. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự gì, bản thân bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội sau xuất ngũ về địa phương. Hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, vợ bị cáo mới sinh con còn quá nhỏ. Bị cáo có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác mà bị cáo được hưởng thêm quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử cân nhắc không cần thiết phải cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội.

*** Trách nhiệm dân sự:**

+ Tại cơ quan điều tra người bị hại: Anh Trần Kế C đã được nhận lại 02 chiếc bơm nâng ben ô tô tải, 01 vạm chia dầu máy xúc, 01 củ đề ô tô, 01 máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R và 01 chiếc khoan màu đỏ và không có ý kiến gì, còn 02 bình ắc quy của ô tô, 01 củ đề ô tô trị giá là 1.400.000 đồng và số tiền 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng anh yêu cầu các bị cáo và K phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh. Tại phiên tòa bị cáo V nhất trí tự nguyện bồi thường cho anh C 02 bình ắc quy của ô tô trị giá 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng. Bị cáo V tự nguyện không yêu cầu Tú A và K phải liên đới bồi thường cùng bị cáo V. Bị cáo Tú A và K nhất trí với sự tự nguyện của bị cáo V bồi thường cho người bị hại là anh C tổng số tiền là 1.500.000 đồng trong đó có

khoản tiền mà Tú A và K đã cùng trộm cắp. Xét thấy sự tự nguyện của bị cáo V là hoàn toàn chính đáng và đúng pháp luật. Buộc bị cáo V phải có trách nhiệm bồi thường cho anh C 02 bình ắc quy của ô tô trị giá 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng. (Trước khi mở phiên tòa mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003900 ngày 25/12/2017).

* **Tiền truy thu:** Đối với số tiền 750.000 đồng do bán 01 máy tự động ổn áp Ruler, model: RU-5000R và 01 chiếc khoan màu đỏ mà V và Tú A đã cùng nhau chi tiêu chung cá nhân hết 750.000 đồng. Đây là số tiền do phạm tội mà có cần phải truy thu sung công quỹ Nhà nước. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo V nhất trí tự nguyện nộp 350.000 đồng (Trước khi mở phiên tòa mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003900 ngày 25/12/2017). Bị cáo Tú A nhất trí tự nguyện nộp 400.000 đồng (Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003899 ngày 14/12/2017). Xét thấy sự tự nguyện của các bị cáo là phù hợp và đúng pháp luật.

* **Vật chứng:** Không đặt ra xem xét.

* **Hình phạt bổ sung:** Các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A đều không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, không có điều kiện kinh tế. Xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

* **Án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p,b,h khoản 1 Điều 46; Điều 20 và Điều 53 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Văn V và Nguyễn Tú A. (Áp dụng thêm khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tú A).

- Xử phạt các bị cáo:

Lê Văn V 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/9/2017.

Nguyễn Tú A 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về UBND xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* **Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, 360, 468 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo V phải có trách nhiệm bồi thường cho anh C 02 bình ắc quy của ô tô trị giá 800.000 đồng, 01 củ đề ô tô trị giá là 600.000 đồng và 100.000 đồng. Tổng cộng là 1.500.000 đồng. (Mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003900 ngày 25/12/2017). Sau này anh C sẽ được nhận lại khoản tiền bồi thường trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.

****Tiền truy thu:***

- Truy thu của bị cáo Lê Văn V số tiền 350.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. (Mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ đã nộp thay cho bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động theo biên lai thu số 003900 ngày 25/12/2017).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Tú A số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước. (Bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện theo biên lai thu số 003899 ngày 14/12/2017).

**** Vật chứng:*** Không đặt ra xem xét.

**** Hình phạt bổ sung:*** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**** Về án phí:*** Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

**** Quyền kháng cáo:*** Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh.
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ CA tỉnh.
- VKS + CA + THA huyện.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng